

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

Số: 475/TNB

V/v công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết
Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Cần Thơ, ngày 16 tháng 06 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên đơn vị: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.
2. Mã chứng khoán: PSW.
3. Trụ sở chính: 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
4. Điện thoại: (0292) 3765 080; Fax: (0292) 3765 078
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Thanh Tùng**.
Địa chỉ: 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Điện thoại: (0292) 3765 079 Fax: (0292) 3765 078.
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố).
7. Nội dung của thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
8. Địa chỉ Website: <http://www.psw.vn/> đăng tải toàn bộ Biên bản và Nghị quyết Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD Công ty;
- P.TCHC, P. TCKT, P.KD, BBTWebsite;
- Lưu: VT, PHN.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản và Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBBT
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Tùng

Tp, Cần Thơ, ngày 15 tháng 06 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CP PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ
Trụ sở tại 151/18 Trần Hoàng Na, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Giấy chứng nhận ĐKKD số 1800722461, do sở KHĐT TP. Cần Thơ cấp lần đầu
ngày 15/08/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 01/11/2021

A. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: Từ 14g00 ngày 15/06/2022.
- Địa điểm: Hội trường khách sạn Ninh Kiều 2, số 03 Đại lộ Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại TP.HCM vào ngày đăng ký cuối cùng 13/05/2022.
- Đại hội vinh dự được đón tiếp sự hiện diện của các vị khách quý:
 - Ông Trịnh Văn Khiêm – TV. HĐQT PVFCCo (PVFCCo: Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP);
 - Ông Lê Văn Quốc Việt – Phó Tổng Giám đốc PVFCCo.
- Các Ông Bà là đại diện các cơ quan chức năng, các đối tác, khách hàng của PSW.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Trang Vĩnh Hoàng - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty là: 17.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được gửi thư mời dự họp: 1.249 cổ đông, đại diện cho 17.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Tổng số cổ đông và đại diện của cổ đông có mặt tại cuộc họp: gồm 22 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện cho 13.141.520 cổ phần, đạt tỷ lệ 77,30 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách dự họp.

Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ tổ chức ngày 15/06/2022 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội để Đại hội thông qua với kết quả 100% các cổ đông nhất trí

1. Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:

- | | |
|------------------------|---|
| - Ông Phạm Quý Hiền | - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa |
| - Ông Nguyễn Công Bằng | - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty |
| - Bà Mai Hồng Khánh | - Trưởng Ban kiểm soát Công ty |

2. Thư ký đại hội gồm:

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| - Ông Phùng Hiếu Nghĩa | - Thư ký Công ty |
| - Bà Trương Quỳnh Ngân | - Nhân viên phòng TC-KT |

II. Thông qua chương trình nghị sự, bầu Ban kiểm phiếu Đại hội.

1. Tờ trình điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021; Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022;
2. Báo cáo của HĐQT năm 2021 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022;
3. Báo cáo của BKS năm 2021, kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC 2022;
4. Báo cáo tài chính năm 2021 và Phương án phân phối lợi nhuận 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022;
5. Báo cáo lương, thưởng, thù lao HĐQT, BKS 2021 và trình Dự toán năm 2022;
6. Tờ trình thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT phê duyệt chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 và phương án tái cơ cấu Công ty;

Toàn văn nội dung báo cáo, tờ trình trong phiên họp đã được Công ty công bố trên website của Công ty: www.psw.vn và gửi đến các cổ đông dự họp.

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình nghị sự của Đại hội và bầu ban kiểm phiếu với tỷ lệ nhất trí 100% gồm các ông bà có tên sau:

1. Ô. Lâm Chí Nam – NV-PTCKT, Trưởng ban.
2. B. Nguyễn Thị Mỹ Tiên – NV-PKD, Thành viên
3. Ô. Lê Tất Thành – NV-PTCHC, Thành viên

4. Diễn biến nội dung cuộc họp:

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch bắt đầu điều khiển cuộc họp theo chương trình nghị sự với diễn biến như sau:

14g45

1. Tờ trình thông qua điều chỉnh kế hoạch 2021; Báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Công Bằng – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty trình bày báo cáo điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021, kết quả thực hiện kinh doanh năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

2. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2022

Ông Phạm Quý Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị, thay mặt HĐQT trình bày báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

3. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021, kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC 2022.

Bà Mai Hồng Khánh - Trưởng Ban kiểm soát, báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 và đề xuất ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT, BKS Công ty xem xét phê duyệt lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 là chọn 1 (một) trong 3 (ba) Công ty kiểm toán sau: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

15g30 -15h45: Đại hội đồng cổ đông nghỉ giải lao.

15g45.

4. Báo cáo tài chính năm 2021; tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận 2021, KH phân phối lợi nhuận 2022

Ông Nguyễn Thành Công - Kế toán trưởng Công ty, thừa ủy quyền HĐQT trình bày báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

5. Báo cáo lương thưởng, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, BKS và BGD năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Ông Lê Thanh Tùng - Phó Giám đốc Công ty, thừa ủy quyền HĐQT trình bày báo cáo thù lao, lương và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2021, dự toán năm 2022.

6. Tờ trình thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT phê duyệt chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 và phương án tái cơ cấu Công ty.

Ông Lê Thanh Tùng - Phó Giám đốc Công ty, thừa ủy quyền HĐQT trình bày nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT phê duyệt chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 và phương án tái cơ cấu Công ty.

(Toàn văn nội dung các báo cáo, tờ trình: theo Tài liệu đại hội).

16g10

7. *Hướng dẫn Đại hội về cách thức biểu quyết, cách thức kiểm phiếu*

Ông Lâm Chí Nam, thay mặt Ban kiểm phiếu phổ biến với Đại hội về cách thức biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo và tờ trình trong Đại hội.

16g15: Bỏ phiếu biểu quyết đến 16g25

Trên cơ sở các báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng phiếu kín tại hội trường.

16g25: Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

8. *Thảo luận, trả lời chất vấn*

Chủ tọa Đại hội đã mời các cổ đông đặt câu hỏi chất vấn, thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình trước Đại hội.

Ý kiến của đại diện cổ đông lớn – Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí CTCP (PVFCCo): ông Trịnh Văn Khiêm – Thành viên HĐQT Tổng công ty cảm ơn Ban lãnh đạo PSW đã nỗ lực, sáng tạo hoàn thành vượt kế hoạch đề ra trong năm 2021. Năm 2022, Tổng công ty mong muốn và tin tưởng rằng PSW tiếp tục phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 đề ra, quan tâm xây dựng chiến lược phát triển mô hình kinh doanh Công ty theo đặc thù Tây Nam Bộ, xây dựng hệ thống phân phối, chuyển đổi số, quản lý chi phí tối ưu và tăng năng suất lao động.

Với vai trò là cổ đông lớn của PSW, PVFCCo cam kết sẽ tiếp tục đồng hành, hỗ trợ, tạo điều kiện để PSW thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và mong muốn tập thể PSW tiếp tục phát huy những thành tích đạt được, kế thừa truyền thống để tiếp tục gặt hái những thành công mới, hoàn thành nhiệm vụ của năm 2022.

Ông Phạm Quý Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị PSW đã thay mặt Ban lãnh đạo PSW gửi lời cảm ơn sâu sắc đến cổ đông lớn PVFCCo, các khách hàng, đối tác và đặc biệt là Quý cổ đông đã luôn hỗ trợ, ủng hộ, đồng hành với PSW trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên – người lao động tại PSW cam kết sẽ nỗ lực vượt qua khó khăn, biến những thách thức thành động lực để phát triển trong chặng đường phía trước.

16g45

9. *Công bố kết quả kiểm phiếu*

Ông Lâm Chí Nam – Trưởng ban, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Tờ trình điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
3. Báo cáo của HĐQT năm 2021 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
- 4. Báo cáo của BKS năm 2021, kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC 2022.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
- 5. Báo cáo tài chính năm 2021
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
- 6. Phương án phân phối lợi nhuận 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
- 7. Báo cáo lương, thưởng, thù lao HĐQT, BKS 2021 và trình Dự toán năm 2022
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.
- 8. Trình trình thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT phê duyệt chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 và phương án tái cơ cấu Công ty
 - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 13.103.320 CP, đạt tỷ lệ 99,71 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0,00 %.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 38.200 CP, đạt tỷ lệ 0,29 %.

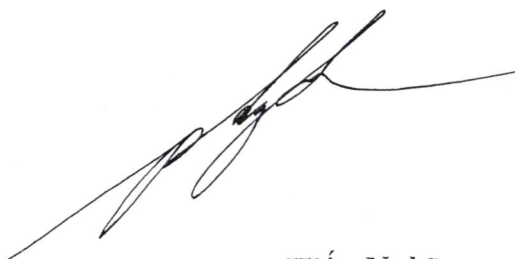
Thông qua Nghị quyết và bế mạc Đại hội:

Vào hồi 16g55, Đại hội đồng cổ đông PSW đã hoàn thành các chương trình nghị sự đã đề ra. Căn cứ chương trình nghị sự, tài liệu Đại hội, diễn biến Đại hội và kết quả kiểm phiếu đã công bố, ông Phùng Hiểu Nghĩa, thay mặt Ban thư ký trình bày Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 trước Đại hội.

Ông Phạm Quý Hiền, Chủ tọa phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và được Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí 100% thông qua.

Biên bản này đã được Ban thư ký ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ diễn biến phiên họp, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phùng Hiểu Nghĩa

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Quý Hiền

Số: 08 /NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Cần Thơ, ngày 15 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/12/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 29/06/2021;
- Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ ngày 15/06/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội cụ thể sau:

1.1. Thông qua tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH	
			năm 2021 (tại NQ chấp thuận số 01/NQ-TNB)	Kế hoạch 2021 điều chỉnh
A	B	C	1	2
I	Tổng sản lượng tiêu thụ	Tấn	243.000	246.000
1	Ure Phú Mỹ	Tấn	165.000	165.000
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	20.000	22.000
3	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	3.000	950
4	Phân bón nhập khẩu thương hiệu Phú Mỹ	Tấn	55.000	40.300
5	Phân bón tự doanh	Tấn	-	17.750
II	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.697,18	2.427,45
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	1.687,18	2.372,45
	Trong đó			
	Chi phí BH	"	29,38	29,57
	Chi phí QL	"	17,77	19,90
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,00	55,00
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,00	44,00
VI	Các chỉ tiêu khác			
1	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,08	13,08
2	Trích quỹ KTPL (20% LNST)	Tỷ đồng	1,60	8,80

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2021 (tại NQ chấp thuận số 01/NQ-TNB)	Kế hoạch 2021 điều chỉnh
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	3	17
4	Kế hoạch đào tạo			
	- Thực hiện đào tạo	Lượt người	100	60
	- Chi phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	0,15	0,02
5	Mua sắm tài sản trang thiết bị	Tỷ đồng	2,21	2,57

Các nội dung khác của kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty giữ nguyên theo Nghị quyết số 01/NQ-TNB ngày 05/01/2021 của HĐQT Công ty như đã công bố tại Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/06/2021.

1.2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2022:

a. **Kết quả kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện cả năm 2021	Tỷ lệ TH cả năm so KH năm (%)	Tỷ lệ TH cả năm so năm 2020 (%)
I	Tổng sản lượng tiêu thụ	Tấn	260.975	246.000	250.018	101,63%	95,80%
1	Từ sản xuất	Tấn	201.855	187.000	187.794	100,42%	93,03%
1.1	Ure Phú Mỹ	Tấn	193.062	165.000	165.200	100,12%	85,57%
1.2	NPK Phú Mỹ	Tấn	8.793	22.000	22.594	102,70%	256,96%
2	Phân bón nhập khẩu thương hiệu Phú Mỹ	Tấn	28.961	40.300	40.382	100,20%	139,44%
2.1	Kali Phú Mỹ	Tấn	23.360	40.000	40.082	100,21%	171,59%
2.2	NPK	Tấn	1.050		-	-	-
2.3	DAP Phú Mỹ	Tấn	4.551	300	300	100,00%	6,59%
3	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	1.040	950	960	101,05%	92,30%
4	Phân bón tự doanh	Tấn	29.120	17.750	20.881	117,64%	71,71%
II	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.782,59	2.427,45	2.675,83	110,23%	150,11%
1	Từ kinh doanh phân bón	Tỷ đồng	1.758,10	2.406,26	2.648,08	110,05%	150,62%
2	Dịch vụ	Tỷ đồng	17,67	16,21	17,11	105,53%	96,81%
3	Tài chính	Tỷ đồng	1,81	2,70	3,69	136,91%	204,53%
4	Thu nhập khác	Tỷ đồng	5,01	2,28	6,94	304,01%	138,61%
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	1.772,11	2.372,45	2.603,84	109,75%	146,93%
1	Giá vốn	Tỷ đồng	1.727,86	2.322,80	2.552,69	109,90%	147,74%
2	Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	42,41	49,47	46,85	94,70%	110,47%
3	Chi phí khác	Tỷ đồng	1,84	0,18	4,30	2.368,44%	233,71%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,48	55,00	71,98	130,88%	686,96%
1	Từ kinh doanh phân bón	Tỷ đồng	6,11	50,40	66,25	131,44%	1.084,40%
2	Dịch vụ	Tỷ đồng	2,28	1,90	1,40	73,86%	61,46%
3	Tài chính	Tỷ đồng	1,59	2,70	3,68	136,58%	232,20%
4	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,50	-	0,65		129,88%

b. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022 (tại NQ chấp thuận số 02/NQ-TNB)	Kế hoạch 2022 điều chỉnh
I	Sản lượng tiêu thụ (*)	Tấn	290.000	290.000
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	170.000	170.000
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	29.000	29.000
3	Đạm KeBo	Tấn	2.000	2.000
4	Phân bón thương hiệu Phú Mỹ do TCT cung cấp	Tấn	62.000	62.000
5	Phân bón tự doanh của đơn vị	Tấn	27.000	27.000
II	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.549	3.824
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.525	3.800
1	Giá vốn	Tỷ đồng	2.470	3.745
2	Chi phí BHQL	Tỷ đồng	54,95	54,95
-	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	34,95	34,95
-	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	20,00	20,00
3	Chi phí tài chính và khác	Tỷ đồng		0,10
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,77	23,77
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	19,02	19,02
VI	Các chỉ tiêu khác			
1	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	6,70	6,70
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tạm trích 20% LNST)	Tỷ đồng	3,80	3,80
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	9	9
4	Năng suất lao động bình quân (***) tính theo doanh thu)	Tr.đ/ng/th	3.540	5.311
VII	Các chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng		
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	6,19	6,19
	- Mua sắm TS TTB (**)	Tỷ đồng	6,19	6,19
2	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	6,19	6,19
	- Từ vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	6,19	6,19

(*) Với điều kiện Cổ đông lớn PVFCCo (DPM) phải đảm bảo cung cấp đủ sản lượng các mặt hàng phân bón khác mang thương hiệu Phú Mỹ theo kế hoạch đã được HĐQT của cổ đông lớn PVFCCo chấp thuận.

(**) Trong quá trình triển khai thực hiện, tùy nhu cầu thực tế Công ty có thể linh động hoán đổi/thay thế các hạng mục mua sắm nhưng vẫn đảm bảo không vượt quá tổng giá trị mua sắm được ĐHĐCĐ phê duyệt.

(***) ĐHĐCĐ cho phép HĐQT xem xét lựa chọn hình thức tính năng suất lao động hoặc theo doanh thu và lợi nhuận hoặc theo sản lượng và lợi nhuận để làm cơ sở tính toán quỹ lương của người lao động.

- 1.3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022.
- 1.4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022.
- 1.5. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 mà Ban kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
- 1.6. Thông qua báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- 1.7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022.
- a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	71.984.214.568
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	57.353.229.188
III	Trích lập các quỹ trong năm 2021 như sau	11.022.258.923
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi *	11.022.258.923
I.1	Quỹ khen thưởng	7.715.581.246
I.2	Quỹ phúc lợi	3.306.677.677
IV.	Lợi nhuận còn lại sau phân phối các Quỹ	46.330.970.265
V.	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	292.988.759
VI.	Số cổ phần	17.000.000
VII.	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 (17%)	28.900.000.000
VIII.	Lợi nhuận chuyển sang năm sau	17.723.959.024

* Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2021 tỷ lệ trích 20% nhưng tối đa không vượt quá 06 tháng lương bình quân theo nghị quyết số 375/NQ-PBHC ngày 07/12/2021.

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
I.	Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022	19.016.715.176
II.	Kế hoạch trích lập các quỹ	3.803.343.035
	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%LNST)	3.803.343.035
	Trong đó:	
1	Quỹ khen thưởng (70% LNST)	2.662.340.125
2	Quỹ phúc lợi (30% LNST)	1.141.002.911
III.	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	17.723.959.024
IV.	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022	32.937.331.165
V.	Tỷ lệ chia cổ tức (9%)	15.300.000.000
VI.	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	17.637.331.165

Lưu ý: Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi là 10% trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

- 1.8. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và dự toán năm 2022.
- Thực hiện năm 2021: 2.635.524.030 đồng.
 - Dự toán năm 2022: 2.758.200.000 đồng.

- 1.9. Thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT tiếp tục rà soát, cập nhật để hoàn thiện và phê duyệt chiến lược Công ty và tái cơ cấu Công ty như sau:
1. Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035;
 2. Các chiến lược chức năng;
 3. Các kế hoạch phát triển chức năng trung và dài hạn;
 4. Đề án tái cơ cấu Công ty.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực được Đại hội cổ đông thông qua ngày 15/06/2022.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các phòng trực thuộc Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Điều 3;
- Lưu: VT, HĐQT (PHN)

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phạm Quý Hiền